TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Bản án số: 538/2023/HC-PT Ngày: 17 - 7 - 2023 V/v Khiếu kiện Quyết định hành chính, hành vi hành chính trong quản lý Nhà nước về đất đai và quyết định giải quyết khiếu nại có liên quan.	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Thanh Dũng

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Minh

Ông Phan Nhựt Bình

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Phương Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Vũ Thanh Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai (trực tuyến) vụ án hành chính thụ lý số: 691/2022/TLPT-HC ngày 01 tháng 11 năm 2022 về việc *"Khiếu kiện Quyết định hành chính, hành vi hành chính trong quản lý Nhà nước về đất đai và Quyết định giải quyết khiếu nại có liên quan"*.

Do Bản án hành chính sơ thẩm số 45/2022/HC-ST ngày 25 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 1902/2023/QĐ-PT ngày 28 tháng 6 năm 2023, giữa các đương sự:

- Người khởi kiện: Bà Phạm Thị A, sinh năm 1972; địa chỉ: Thị trấn Đ, huyện L, tỉnh Lâm Đồng.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị Lệ K, sinh năm 1993; Địa chỉ: đường Ng, Phường 11, Quận 5, thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt)

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người khởi kiện: Luật sư Võ Thị Mỹ H, Nguyễn Thị Bích Ph - Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt)

- Người bị kiện:

1/. Ủy ban nhân dân huyện L; địa chỉ: Thị trấn Đ, huyện L, tỉnh Lâm Đồng.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hoàng Sỹ B; chức vụ: Chủ tịch

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Minh A; chức vụ: Phó Chủ tịch; Giấy ủy quyền số 71/GUQ ngày 08/11/2021. (có đơn xin xét xử vắng mặt)

2/. Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện L;

Người đại diện theo ủy quyền của người bị kiện: Ông Nguyễn Minh A; chức vụ: Phó Chủ tịch; Giấy ủy quyền số 71/GUQ ngày 08/11/2021. (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện: Ông Tạ Xuân Th, chức vụ: Phó trưởng phòng tài nguyên và môi trường huyện L. (có đơn xin xét xử vắng mặt)

- ***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*** Ban quản lý chợ L; địa chỉ: Khu phố S, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh Lâm Đồng.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Đỗ Văn Tht, chức vụ: Trưởng ban quản lý chợ L. (có đơn xin xét xử vắng mặt)

- ***Người kháng cáo*****:** Bà Phạm Thị A.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Người khởi kiện bà Phạm Thị A trình bày**:**

Bà A là chủ sở hữu của các quầy hàng số 82, 83,120 là hàng vải sợi, tạp hóa, vật dụng. Nguồn gốc quầy hàng 103 do bà mua và được Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện L cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu quầy không thời hạn số 103 ngày 15/10/1994 và sử dụng ổn định từ đó đến nay.

Ngày 13/01/2021, Ủy ban nhân dân huyện L ban hành Quyết định số 194/QĐ-UBND về phê duyệt phương án bồi thường hỗ trợ giải phóng mặt bằng chợ Đ cũ. Theo Quyết định thì bà được bồi thường, hỗ trợ tổng số tiền 20.874.000 đồng.

Việc UBND huyện L ban hành Quyết định nêu trên là không đúng với Quyết định số 03/2019 ngày 13/9/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng; không xem xét tính toán đến việc bồi thường về đất; không xem xét, tính toán hỗ trợ đối với vị trí mặt bằng kinh doanh (vị trí thuận lợi); không xem xét, tính toán hỗ trợ giá trị thương mại mặt bằng kinh doanh cụ thể như sau:

- Đơn giá làm căn cứ bồi thường thẻ quầy (tài sản trên đất) và hỗ trợ tài sản cơi nới không đúng theo Quyết định 03/2019 ngày 13/03/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Lâm Đồng. Theo Phụ lục 1 đơn giá xây dựng mới nhà ở riêng lẻ (kết cấu nhà ở không phải nhà biệt thự) thì đơn giá xây dựng mới tại huyện L là: 5.700.205 đồng/m^2, chưa tính đến các vật tư khác như tráng nền, lót gạch, dán gạch, làm cửa kéo, cửa cuốn, gắn đèn điện,...Trong khi đó, Quyết định sô 194 lại áp mức giá là 4.744.000đ/m^2 là không đúng. Mặt khác, Bảng giá xây dựng có từ tháng 03/2019, đến năm 2021 mới có quyết định bồi thường mà không tính trượt giá là gây thiệt hại cho bà. Việc đưa ra mức hỗ trợ về tài sản cơi nới là không hợp lý vì việc cơi nới, sửa chữa từ khi quản lý, sử dụng đến nay không bị Ban quản lý chợ hay bất kỳ cơ quan nào lập biên bản, xử phạt hành chính, buộc tháo dỡ.

- Nguồn gốc chợ có từ tháng 10 năm 1987 là một chợ tạm khoảng 100 quầy nằm tại trường tiểu học Đ 1. Năm 1989-1990, chợ được xây dựng và đặt tên là chợ L. UBND huyện đã huy động các hộ kinh doanh mua quầy hàng và được cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu quầy hàng (sau đây viết tắt là GCNQSH quầy hàng) không ghi thời hạn. Đến năm 1994-1995, UBND huyện L xây dựng thêm 3 dãy nhà lồng gỗ để bố trí cho các hộ bán hàng và cũng cấp GCNQSH quầy hàng. Chủ tịch UBND huyện L không xem xét, tính toán đến việc hỗ trợ đền bù về đất là không phù hợp với lịch sử hình thành và phát triển chợ Đ cũ cũng như chính sách của Nhà nước và quá trình quản lý, sử dụng. Bởi GCNQSH quầy hàng là một tài sản tương đương với quyền sử dụng đất, cụ thể là: được thế chấp vay vốn ở các ngân hàng như là quyền sử dụng đất; GCNQSH quầy hàng được cấp không thời hạn; Giá trị khi mua quầy hàng ngang giá so với mua đất bên ngoài; quá trình sử dụng quầy ổn định đóng thuế đầy đủ và được quyền sang nhượng quầy theo quy định. Do đó, việc Ban Quản lý chợ L lại cho rằng Giấy chứng nhận quyền sở hữu quầy không phải là quyền sử dụng đất là không phù hợp.

- Quyết định số 194/QĐ-UBND đã không xem xét tính toán hỗ trợ đối với vị trí mặt bằng kinh doanh và hỗ trợ giá trị thương mại mặt bằng kinh doanh cho bà là không đúng.

Không đồng ý với Quyết định số 194/QĐ-UBND của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện L, bà A thực hiện việc khiếu nại. Ngày 02/7/2021, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện L ban hành Quyết định số 2892/QĐ-UBND nội dung không chấp nhận đơn khiếu nại của bà.

Cho rằng Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện L ban hành các Quyết định nêu trên ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của bà. Do đó, ngày 12/8/2021, bà có đơn khởi kiện đề nghị Tòa án:

+ Hủy Quyết định số 194/QĐ-UBND ngày 13/01/2021 của UBND huyện L về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng chợ Đ cũ đối với phần bồi thường cho bà Phạm Thị A .

+ Hủy Quyết định số 2895/QĐ-UBND ngày 02/7/2021 của Chủ tịch UBND huyện L về việc giải quyết khiếu nại đối với bà Phạm Thị A .

Ngày 07/02/2022, bà Phạm Thị A có đơn khởi kiện bổ sung đề nghị Tòa án:

+ Hủy Quyết định số 2801/QĐ-UBND ngày 01/7/2021 của UBND huyện L về việc bồi thường bổ sung vị trí 2 mặt tiền.

+ Hủy Quyết định số 4176/QĐ-UBND ngày 09/11/2020 của UBND huyện L về phê duyệt kế hoạch tổ chức bốc thăm tại chợ Đ

Theo văn bản của người đại diện của người bị kiện Ủy ban nhân dân huyện L, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện L trình bày:

Về nguồn gốc chợ Đ: Trước tháng 10/1987, xã Đ thuộc huyện Đ1 có 01 chợ tạm khoảng 100 quầy nằm tại trường Tiểu học Đ I hiện nay, do xã Đ trực tiếp quản lý. Năm 1987 huyện L được thành lập tách ra từ huyện Đ1, xã Đ được đổi thành thị trấn Đ là trung tâm của huyện L.

Năm 1989 – 1990, UBND huyện L xây dựng chợ đối diện với trường Tiểu học Đ I qua Quốc lộ 27, đặt tên là chợ L. Thời điểm này, UBND huyện đã đầu tư xây dựng 01 nhà lồng chính với tổng số 122 quầy và giao cho Ban Tài chính vật giá huyện (nay là phòng Tài chính – Kế hoạch) trực tiếp quản lý chợ; tham mưu cho UBND huyện tổ chức bán và cấp Giấy chứng nhận quyền sở hữu quầy hàng không ghi thời hạn; Giá bán mỗi quầy từ 2 - 2,5 triệu đồng, tùy theo vị trí *(Đã bán 85 quầy, còn lại 37 quầy chưa bán)*.

Khoảng năm 1994 – 1995, UBND huyện tiếp tục xây dựng thêm 03 dãy nhà lồng gỗ để bố trí cho các hộ kinh doanh bán quần áo may sẵn, trái cây, ăn uống, thịt heo, bò với tổng số 124 quầy. Đồng thời tiếp tục bán và cấp Giấy chứng nhận quyền sở hữu quầy hàng không ghi thời hạn với giá tiền từ 2,5 - 3,5 triệu đồng/quầy tùy theo vị trí. Giai đoạn này UBND huyện giao cho UBND thị trấn Đ quản lý chợ.

Theo nội dung ghi trong Giấy chứng nhận quyền sở hữu quầy hàng thì UBND huyện cho phép các hộ được quyền thế chấp vay vốn ở các ngân hàng thương mại và chuyển nhượng cho người khác khi không còn nhu cầu kinh doanh.

Năm 1998, UBND huyện thành lập Ban quản lý chợ L thuộc UBND huyện, đồng thời chuyển giao chợ cho Ban quản lý chợ L quản lý. Từ năm 1998 trở đi UBND huyện không tổ chức bán quầy, giữ nguyên hiện trạng cho tới nay.

- Theo hồ sơ địa chính:

+ Kiểm tra tờ bản đồ địa chính số 16 thị trấn Đ đo đạc năm 1992 cho thấy: Vị trí đất chợ Đ cũ thuộc thửa số 156, diện tích 7.135m^2, loại đất CD (chuyên dùng) và thửa số 135, diện tích 121m^2, loại đất CD (chuyên dùng).

+ Kiểm tra sổ mục kê của tờ bản đồ địa chính số 16 thị trấn Đ cho thấy:

Thửa số 156, tên chủ sử dụng: Chợ L, diện tích 7.135m^2, loại đất CD (chuyên dùng).

Thửa số 135, tên chủ sử dụng: Chợ L, diện tích 121m^2, loại đất CD (chuyên dùng).

Tại mục loại đối tượng sử dụng đất có thể hiện: UBND thị trấn quản lý 7.256m^2 (tương ứng với tổng diện tích của các thửa đất số 156 và 135).

Như vậy, căn cứ vào hồ sơ địa chính và nguồn gốc, quá trình quản lý, sử dụng chợ Đ thì diện tích đất xây dựng chợ Đ là đất công ích thuộc quyền quản lý của Nhà nước. Từ năm 1989 đến nay, UBND huyện giao cho Ban Tài chính vật giá huyện (nay là phòng Tài chính – Kế hoạch), UBND thị trấn Đ và Ban quản lý chợ L quản lý. Toàn bộ nguồn vốn đầu tư xây dựng chợ Đ cũ do UBND huyện đầu tư xây dựng, sau khi xây dựng chợ hoàn thành, UBND huyện đã tổ chức bán tài sản trên đất (các quầy hàng) cho các hộ thương nhân để thu hồi vốn đầu tư, các hộ kinh doanh mua quầy được UBND huyện cấp thẻ quầy không ghi thời hạn sử dụng; tại Quyết định số 1674/QĐ-UBND ngày 06 tháng 11 năm 1997 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng về phê duyệt quy hoạch chung thị trấn Đ xác định chợ Đ cũ là đất chợ thuộc quyền quản lý

của Nhà nước. Các cá nhân được cấp giấy chứng nhận sở hữu quầy hàng đã sử dụng quầy hàng đến nay.

Ngày 17/9/2013, UBND huyện L ban hành Quyết định số 2476/QĐ-UBND về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng Khu đô thị mới – Trung tâm thương mại thị trấn Đ, với quy mô dự án cấp công trình cấp 3, số cao tầng là 2 tầng, diện tích xây dựng Trung tâm thương mại (chợ) 3.920m^2, trong đó khối kinh doanh 5.550m^2, khối hành chính 405m^2, và 600 điểm kinh doanh...

Ngày 07/6/2016, Văn phòng Chính phủ có Công văn số 4441/VPCP-KTN về việc cho phép chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

Ngày 22/7/2016, UBND tỉnh Lâm Đồng có Công văn số 4260/UBND-ĐC về việc chấp thuận ranh giới, diện tích đất thu hồi, chuyển mục đích sử dụng đất để thực hiện dự án Khu đô thị mới – Trung tâm thương mại Đ, huyện L.

Ngày 10/9/2019 UBND, huyện L có Công văn số 1026/UBND-TCKH về việc thống nhất chủ trương điều chỉnh, bổ sung một số hạng mục thuộc dự án Khu đô thị mới – Trung tâm thương mại thị trấn Đ.

Ngày 25/10/2019, UBND huyện L ban hành Quyết định số 3791/QĐ-UBND Về việc phê duyệt điều chỉnh dự án Khu đô thị mới – Trung tâm thương mại thị trấn Đ, huyện L.

Ngày 13/01/2021, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện L ban hành Quyết định 194/QĐ-UBND về việc phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng chợ Đ cũ cho 209 hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng quầy bán hàng tại chợ Đ cũ với tổng số tiền là 5.745.887.000 đồng *(Bằng chữ: Năm tỷ bảy trăm bốn mươi lăm triệu tám trăm tám bảy nghìn đồng),* trong đó: Chi phí bồi thường cho các hộ kinh doanh được cấp thẻ quầy bán hàng là: 4.351.240.000 đồng *(Bốn tỷ ba trăm năm mươi mốt triệu hai trăm bốn mươi nghìn đồng),* chi phí hỗ trợ cho các hộ kinh doanh được cấp thẻ quầy bán hàng đối với phần tài sản xây dựng, cơi nới thêm là: 1.394.647.000 đ *(Một tỷ ba trăm chín mươi bốn triệu sáu trăm bốn mươi bảy nghìn đồng)*, phương pháp tính toán bồi thường, hỗ trợ cụ thể như sau:

* Đối với 209 hộ kinh doanh được cấp giấy chứng nhận sở hữu thẻ quầy:

+ Phương án bồi thường, hỗ trợ được phê duyệt chỉ tính toán bồi thường thiệt hại về tài sản trên đất (giá trị xây dựng các quầy hàng) mà không tính toán bồi thường về đất cho các hộ được cấp thẻ là vì: Toàn bộ nguồn vốn đầu tư xây dựng chợ Đ là do UBND huyện đầu tư xây dựng. Sau khi hoàn thành việc xây dựng chợ, UBND huyện đã bán tài sản trên đất (các quầy bán hàng) cho các hộ tiểu thương (trong đó có hộ bà A) để thu hồi nguồn vốn đã đầu tư. Như vậy, hộ bà A được UBND huyện cấp thẻ quầy bán hàng là chủ sở hữu tài sản hợp pháp của quầy bán hàng.

Tại Khoản 1 Điều 75 Luật Đất đai năm 2013 quy định về Điều kiện được bồi thường về đất khi Nhà nước thu hồi đất vì mục đích quốc phòng, an ninh; phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng như sau: *"1. Hộ gia đình, cá*

nhân đang sử dụng đất không phải là đất thuê trả tiền thuê đất hàng năm, có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất (sau đây gọi chung là Giấy chứng nhận) hoặc có đủ điều kiện để được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo quy định của Luật này mà chưa được cấp, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 77 của Luật này; người Việt Nam định cư ở nước ngoài thuộc đối tượng được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở tại Việt Nam mà có Giấy chứng nhận hoặc có đủ điều kiện được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo quy định của Luật này mà chưa được cấp".

Tại Điều 88 Luật Đất đai năm 2013, quy định: *"Khi Nhà nước thu hồi đất mà chủ sở hữu tài sản hợp pháp gắn liền với đất bị thiệt hại về tài sản thì được bồi thường".*

Như vậy, việc UBND huyện ban hành Quyết định số 194/QĐ-UBND ngày 13/01/2021 Phê quyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng chợ Đ cũ với nội dung không tính toán bồi thường về đất mà chỉ tính toán bồi thường thiệt hại về tài sản trên đất (giá trị xây dựng các quầy hàng) cho hộ bà A là phù hợp với quy định tại Điều 75, Điều 88 Luật Đất đai năm 2013.

+ Phương pháp xác định khối lượng bồi thường: UBND huyện áp dụng phương pháp tính cấu kiện theo quy định hiện hành để xác định giá trị xây dựng các quầy hàng (Thông báo số 142/TB-UBND ngày 03/7/2020 của UBND huyện L).

+ Phương án bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng chợ Đ cũ, UBND huyện đã áp dụng phương pháp tính cấu kiện giá trị tài sản của quầy hàng với đơn giá áp dụng được thực hiện theo Quyết định số 03/2019/QĐ-UBND ngày 13/3/2019 của UBND tỉnh Lâm Đồng về Ban hành đơn giá xây dựng mới biệt thự, nhà ở, nhà kính và đơn giá cấu kiện tổng hợp để xác định giá trị tài sản là công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng. Đơn giá hỗ trợ cho 1m^2 của vị trí kinh doanh sau khi áp dụng là 4.744.000 đồng.

Không đồng ý với Quyết định 194/QĐ-UBND bà A đã gửi đơn khiếu nại. Ngày 02/7/2021, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện L ban hành Quyết định số 2895/QĐ-UBND nội dung không chấp nhận đơn khiếu nại của bà Phạm Thị A. Cụ thể như sau:

- Bà A khiếu nại việc Quyết định số 194/QĐ-UBND phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ với số tiền 4.744.000 đồng/1m^2 là có cơ sở xem xét bởi vì Quyết định 194/QĐ-UBND chưa xem xét tính toán bồi thường hỗ trợ theo vị trí quầy hàng (vị trí thuận lợi) của từng quầy hàng theo giá trị mua thẻ quầy tại giai đoạn 1989-1990 và 1994-1995. Tuy nhiên, ngày 01/7/2021, UBND huyện đã ban hành Quyết định số 2801/QĐ-UBND về phê duyệt phương án bồi thường bổ sung cho các quầy hàng có vị trí 02 mặt tiền nằm trong nhà lồng chính của chợ Đ cũ.

- Đối với nội dung bà A khiếu nại đơn giá bồi thường tài sản là không có cơ

sở xem xét vì : Việc UBND huyện L phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ số tiền 4.774.000đồng/1m^2 cho các hộ tiểu thương là phù hợp với Quyết định số 03/2019/QĐ- UBND ngày 13/3/2019 của UBND tỉnh Lâm Đồng và Điều 88 Luật đất đai năm 2013 "*1. Khi Nhà nước thu hồi đất mà chủ sở hữu tài sản hợp pháp gắn liền với đất bị thiệt hại về tài sản thì được bồi thường.*". Chợ Đ cũ là đất chợ thuộc quyền quản lý của Nhà nước, do đó, UBND huyện chỉ bồi thường về tài sản trên đất cho các cá nhân có thẻ quầy hợp pháp mà không bồi thường về đất là đúng quy định.

Tuy nhiên, UBND huyện còn xem xét tính toán hỗ trợ, đền bù đến vị trí, mặt bằng kinh doanh (vị trí 2 mặt tiền) của từng quầy hàng theo giá trị mua thẻ quầy giai đoạn 1989-1990 và 1994-1995. Do đó ngày 01/01/2021, UBND huyện ban hành Quyết định số 2801/QĐ-UBND Phê duyệt Phương án bồi thường bổ sung cho các quầy hàng có vị trí 02 mặt tiền nằm trong nhà lồng chính của Chợ Đ cũ. Phương pháp tính toán bồi thường, hỗ trợ cụ thể như sau: UBND huyện phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ bổ sung số tiền 4.744.000đ/1m^2 x 25% quầy hàng có vị trí 02 mặt tiền, thực hiện theo quy định tại Quyết định số 03/2019/QĐ-UBND ngày 13/3/2019 của UBND tỉnh Lâm Đồng. Số tiền được bồi thường bổ sung vị trí 2 mặt tiền là = 5.218.400 đồng.

- Nội dung khiếu nại UBND huyện chưa thực hiện đúng quy định tại Quy định ban hành kèm Quyết định số 50/2017/QĐ-UBND ngày 29/12/2017 của UBND tỉnh Lâm Đồng về hỗ trợ đối với tài sản mà các hộ kinh doanh cải tạo, cơi nới là không có cơ sở xem xét, vì: Khi sử dụng các quầy bán hàng, các hộ tiểu thương đã tự ý cải tạo, cơi nới thêm các công trình (cửa quấn, kệ bán hàng, hàng rào, lắp đặt Camera...) để phục vụ cho mục đích kinh doanh, bảo vệ tài sản mà chưa được UBND huyện cho phép. UBND huyện căn cứ vào Khoản 1 Điều 13 của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 50/QĐ-UBND ngày 29/12/2017 của UBND tỉnh Lâm Đồng để xác định hỗ trợ giá trị tài sản các hộ tiểu thương tự cải tạo, cơi nới là phù hợp với quy định. Phương pháp xác định khối lượng: Kiểm kê tài sản cơi nới của từng hộ kinh doanh. Đơn giá hỗ trợ áp dụng khoản 2 Điều 1 Quyết định số 03/2019/QĐ-UBND ngày 13/3/2019 của UBND tỉnh Lâm Đồng để xác định giá trị tài sản là công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

- Nội dung khiếu nại việc UBND huyện chưa tính toán hỗ trợ ổn định đời sống cho hộ gia đình, cá nhân sản xuất kinh doanh có thẻ quầy là không có cơ sở xem xét vì: Quyết định 1764/QĐ-UBND ngày 06/11/1997 của UBND tỉnh Lâm Đồng về việc phê duyệt quy hoạch chung thị trấn Đ xác định chợ Đ cũ là đất chợ thuộc quyền quản lý của Nhà nước. Do đó, phương án bồi thường, hỗ trợ được phê duyệt tại Quyết định số 194/QĐ-UBND không tính toán bồi thường về đất. Tại khoản 1, Điều 75 Luật đất đai năm 2013 quy định điều kiện để được nhà nước hỗ trợ ổn định đời sống kinh doanh, UBND huyện không hỗ trợ ổn định đời sống, sản xuất kinh doanh đối với các hộ kinh doanh tại chợ Đ cũ là đúng quy định của pháp luật. Việc ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại là đúng quy định của pháp luật. Do vậy, đối với yêu cầu khởi kiện của bà A đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Như vậy, bà Phạm Thị A đã được hỗ trợ tiền đối với quầy hàng theo Quyết định 194/QĐ-UB là đúng theo quy định tại Quyết định số 03/2019/QĐ-UBND ngày 13/3/2019 của UBND tỉnh Lâm Đồng; Điều 88 Luật đất đai năm 2013 và quy định ban hành kèm theo Quyết định số 50/QĐ-UBND ngày 29/12/2017 của UBND tỉnh Lâm Đồng

Về thẩm quyền, trình tự, thủ tục ban hành Quyết định số 194/QĐ-UBND ngày 13/01/2021 và Quyết định giải quyết khiếu nại số 2895/QĐ-UBND ngày 02/7/2021 của UBND huyện L được thực hiện đúng theo quy định tại Điều 29 của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 50/2017/QĐ-UBND ngày 29/12/2017 của UBND tỉnh Lâm Đồng ban hành Quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng và Luật khiếu nại năm 2011.

* Đối với Quyết định 2801/QĐ-UBND phê duyệt phương án tính toán bồi thường bổ sung cho 31 hộ thương nhân mua quầy hàng có vị trí 02 mặt tiền nằm trong nhà lồng chính của chợ Đ cũ:

Năm 1989 – 1990, UBND huyện L xây dựng chợ L có 01 nhà lồng chính với tổng số 122 quầy. UBND huyện tổ chức bán và cấp Giấy chứng nhận quyền sở hữu quầy hàng, trong đó: Quầy có 01 mặt tiền được bán với giá là 2.000.000 đồng/quầy; Quầy có 02 mặt tiền được bán với giá là 2.500.000 đồng/quầy. Theo như đơn giá bán các quầy hàng như nêu trên cho thấy tại thời điểm bán quầy hàng UBND huyện đã xác định giá trị chênh lệch giữa quầy hàng có 02 mặt tiền so với quầy hàng có 01 mặt tiền là (2.500.000 đồng - 2.000.000 đồng) : 2.000.000 đồng x 100% = 25%. Từ thực tiễn nêu trên, UBND huyện đã ban hành Quyết định số 2801/QĐ UBND ngày 01/7/2021 để phê duyệt phương án tính toán bồi thường bổ sung cho 31 hộ thương nhân mua quầy hàng có vị trí 02 mặt tiền nằm trong nhà lồng chính của chợ Đ cũ. Trong Quyết định số 2801/QĐ-UBND có tên bà A nên đã đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của bà A.

* Đối với Quyết định số 4176/QĐ-UBND ngày 09/11/2020 phê duyệt kế hoạch tổ chức bốc thăm tại chợ Đ:

1. Căn cứ pháp lý để UBND huyện ban hành Quyết định số 4176/QĐ UBND ngày 09/11/2020 phê duyệt kế hoạch tổ chức bốc thăm tại chợ Đ:

- Chợ Đ (chợ mới) có 449 quầy kinh doanh là chợ hạng 1 theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 3 của Quy định về phát triển và quản lý chợ trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng (Ban hành kèm theo Quyết định số 43/2013/QĐ-UBND ngày 12/9/2013 của UBND tỉnh Lâm Đồng). Chợ Đ được UBND huyện giao cho Ban quản lý chợ L quản lý.

Tại điểm c khoản 5 Điều 8 của Quy định về phát triển và quản lý chợ trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng (Ban hành kèm theo Quyết định số 43/2013/QĐ-UBND ngày 12/9/2013 của UBND tỉnh Lâm Đồng), quy định: Ban quản lý chợ có trách nhiệm lập phương án bố trí, sắp xếp ngành nghề kinh doanh, sử dụng điểm kinh doanh tại chợ gửi Sở Công thương thẩm định, phê duyệt đối với chợ hạng 1 và gửi UBND cấp huyện thẩm định, phê duyệt đối với chợ hạng 2 (chợ Đ cũ). Căn cứ

quy định này, Ban quản lý chợ L đã lập phương án bố trí, sắp xếp ngành nghề kinh doanh, sử dụng điểm kinh doanh tại chợ Đ mới, được Sở Công thương thẩm định và UBND tỉnh thống nhất tại Văn bản số 6566/UBND-KT ngày 05/8/2020 V/v phương án bố trí ngành hàng kinh doanh và Nội quy chợ Đ, huyện L. Đến ngày 12/8/2020, Sở Công Thương có Văn bản số 1608/SCT-QLTM V/v phổ biến, công khai Phương án sắp xếp điểm kinh doanh và Nội quy chợ Đ, huyện L, trong đó tại mục 3.3 của Phương án bố trí ngành hàng kinh doanh ban hành kèm theo Văn bản số 1608/SCT-QLTM có thể hiện: "Đối với 436 điểm kinh doanh di dời từ chợ Đ (hiện hữu) sang chợ Đ (mới) tổ chức bốc thăm theo quy định tại Điều 11 Quyết định số 43/2013/QĐ-UBND ngày 12/9/2013 của UBND tỉnh Lâm Đồng. Việc tổ chức bốc thăm do Ban quản lý chợ L thực hiện"

-Tại Điều 11 của Quy định về phát triển và quản lý chợ trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng (Ban hành kèm theo Quyết định số 43/2013/QĐ-UBND ngày 12/9/2013 của UBND tỉnh Lâm Đồng), quy định về việc đấu giá điểm kinh doanh tại chợ xây dựng lại như sau:

+ Đối với trường hợp chưa hết hợp đồng, sau khi xây dựng xong, ban quản lý chợ hoặc doanh nghiệp, hợp tác xã quản lý chợ bố trí, sắp xếp cho thương nhân tiếp tục kinh doanh đến hết hợp đồng. Việc bố trí điểm kinh doanh theo hình thức bốc thăm. Trường hợp cần phải thay đổi vị trí kinh doanh, ban quản lý chợ hoặc doanh nghiệp, hợp tác xã quản lý chợ thỏa thuận cụ thể với thương nhân và quyết định theo thẩm quyền.

+ Đối với trường hợp hết hợp đồng, nếu thương nhân có nhu cầu tiếp tục kinh doanh, ban quản lý chợ hoặc doanh nghiệp, hợp tác xã quản lý chợ yêu cầu thương nhân ký lại hợp đồng theo mức giá đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo phân cấp quản lý chợ (không phải đấu giá). Việc bố trí điểm kinh doanh theo hình thức bốc thăm.

+ Thời gian ký hợp đồng cho thương nhân thuê điểm kinh doanh do Ban quản lý chợ, Doanh nghiệp hoặc Hợp tác xã kinh doanh khai thác và quản lý chợ quy định cụ thể và không vượt quá thời gian ghi trong Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đã được cấp có thẩm quyền cấp.

+ Sau khi bố trí hết các thương nhân đã kinh doanh tại chợ cũ có nhu cầu kinh doanh tiếp vào điểm kinh doanh mới, nếu còn thừa điểm kinh doanh, sẽ tiếp tục thực hiện đấu giá, trình tự và nguyên tắc đấu giá như đối với chợ xây mới.

- Tại khoản 10 Điều 15 của Quy định về phát triển và quản lý chợ trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng (Ban hành kèm theo Quyết định số 43/2013/QĐ-UBND ngày 12/9/2013 của UBND tỉnh Lâm Đồng), quy định trách nhiệm của UBND cấp huyện như sau: "Xử lý các hành vi vi phạm pháp luật, giải quyết các vướng mắc, khiếu nại theo thẩm quyền liên quan đến hoạt động của chợ trên địa bàn".

2. Trình tự, thủ tục ban hành Quyết định số 4176/QĐ-UBND ngày 09/11/2020 phê duyệt kế hoạch tổ chức bốc thăm tại chợ Đ:

- Ngày 04/11/2020 UBND huyện tổ chức cuộc họp về xây dựng Kế hoạch chi tiết tổ chức bốc thăm điểm kinh doanh tại chợ Đ mới. Trong đó chỉ đạo Ban quản lý chợ L xây dựng kế hoạch chi tiết bốc thăm điểm kinh doanh tại chợ Đ mới, Phòng Kinh tế và Hạ tầng thẩm định và tham mưu UBND huyện ban hành Quyết định phê duyệt.

- Ngày 09/11/2020 Ban quản lý chợ L có văn bản số 31/BQLC về việc xây dựng kế hoạch chi tiết tổ chức bốc thăm tại chợ Đ mới (kèm theo Kế hoạch số 30/KH-BQLC ngày 09/11/2020 về kế hoạch chi tiết tổ chức bốc thăm điểm kinh doanh tại chợ Đ mới.

Sau khi nhận được văn bản số 31/BQLC của Ban quản lý chợ L, Phòng Kinh tế và Hạ tầng đã thẩm định kế hoạch tổ chức bốc thăm tại chợ Đ và tham mưu ban hành Quyết định 4176/QĐ-UBND phê duyệt kế hoạch bốc thăm chợ Đ.

3. Ý kiến của UBND huyện L đối với yêu cầu của người khởi kiện: Căn cứ Quy định về phát triển và quản lý chợ trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng (Ban hành kèm theo Quyết định số 43/2013/QĐ-UBND ngày 12/9/2013 của UBND tỉnh Lâm Đồng) và trình tự, thủ tục ban hành Quyết định số 4176/QĐ-UBND ngày 09/11/2020 phê duyệt kế hoạch tổ chức bốc thăm tại chợ Đ, UBND huyện L không đồng ý với nội dung khởi kiện của bà A yêu cầu hủy Quyết định số 4176/QĐ-UBND ngày 09/11/2020 về phê duyệt kế hoạch tổ chức bốc thăm tại chợ Đ, bởi lẽ:

- Chợ Đ mới là chợ hạng 1 (449 điểm kinh doanh), được xây dựng với mục đích chuyển các thương nhân từ chợ Đ cũ sang nên việc Ban quản lý chợ L lập phương án bố trí, sắp xếp ngành nghề kinh doanh, sử dụng điểm kinh doanh và bố trí điểm kinh doanh theo hình thức bốc thăm là phù hợp với quy định tại điểm c khoản 5 Điều 8 và Điều 11 của Quy định về phát triển và quản lý chợ trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng (Ban hành kèm theo Quyết định số 43/2013/QĐ-UBND ngày 12/9/2013 của UBND tỉnh Lâm Đồng) và Văn bản số 1608/SCT-QLTM ngày 12/8/2020 của Sở Công Thương.

- Việc UBND huyện ban hành Quyết định số 4176/QĐ-UBND ngày 09/11/2020 để phê duyệt kế hoạch tổ chức bốc thăm do Ban quản lý chợ L lập nhằm đảm bảo tính công khai, dân chủ, bình đẳng, khách quan và tránh các hành vi vi phạm pháp luật trong quá trình tổ chức thực hiện việc bốc thăm, sắp xếp ngành nghề kinh doanh cho các thương nhân.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Ban quản lý chợ L trình bày:

Thống nhất với lời trình bày của người bị kiện Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện L. Ngoài ra, bổ sung thêm một số nội dung như sau:

Trước ngày 22/11/2010, Phòng chuyên môn tham mưu cho UBND huyện L cấp GCNQSHQH cho các hộ kinh doanh tại chợ Đ mua quầy do UBND huyện L bán quầy. Sau đó, UBND huyện L giao cho Ban quản lý chợ L cấp GCNQSHQH do UBND huyện cấp, các trường hợp mua bán quầy chưa sang tên đổi chủ để củng cố hồ sơ và quản lý. Ban quản lý chợ đã cấp đổi được 98 quầy hàng. Ngày

02/8/2012, UBND huyện L đã có văn bản số 528/UBND chỉ đạo ban quản lý chợ L không thực hiện việc cấp GCNQSHQH. UBND huyện đã chỉ đạo Ban quản lý chợ L tổ chức họp dân 02 lần nhằm tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách của Nhà nước về việc xóa bỏ thẻ quầy để chuyển sang ký hợp đồng theo mẫu. Tuy nhiên, tại cuộc họp ở thị trấn Đ do Ban quản lý chợ tổ chức, các hộ dân đã phản ứng gay gắt và không đồng ý chuyển đổi từ thẻ quầy không ghi thời hạn sang hợp đồng có thời hạn. Để ổn định tình hình kinh doanh tại chợ Đ, tránh bức xúc, khiếu kiện đông người; Ủy ban nhân dân huyện L chỉ đạo ban quản lý chợ tạm ngừng việc cấp đổi thẻ quầy. Việc cấp GCNQSHQH do UBND huyện L, ban quản lý chợ L cấp cho các hộ kinh doanh mua quầy không được pháp luật quy định. Do đó, không có quy trình cấp Giấy chứng nhận quyền sở hữu quầy cho các hộ kinh doanh theo quy định của pháp luật. Đối với yêu cầu khởi kiện, đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 45/2022/HC-ST ngày 25 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng đã quyết định:

- Căn cứ vào khoản 1, khoản 2 Điều 3; Điều 30; Điều 32; Điều 116; Điều 157; khoản 1, khoản 3 Điều 158; Điều 164; Điều 191; điểm a khoản 2 Điều 193; Điều 348; Điều 358; Điều 206 của Luật tố tụng hành chính;

- Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

- Căn cứ Luật đất đai 1987; Luật đất đai 1993, sửa đổi, bổ sung năm 1998, 2001; Luật đất đai 2003, sửa đổi, bổ sung năm 2009; Luật đất đai 2013 và các Nghị định hướng dẫn thi hành.

- Căn cứ Luật khiếu nại số 02/2011/QH13 ngày 11/11/2011, Nghị định số 75/2012/NĐ-CP ngày 03/10/2012 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khiếu nại; Thông tư số 07/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình giải quyết khiếu nại hành chính.

- Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về án phí lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

Bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Phạm Thị A về việc yêu cầu hủy:

+ Một phần Quyết định số 194/QĐ-UBND ngày 13/01/2021 của UBND huyện L về phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng chợ Đ cũ liên quan đến việc bồi thường đối với bà Phạm Thị A;

+ Quyết định số 2801/QĐ-UBND ngày 01/7/2021 của UBND huyện L phê duyệt phương án bồi thường bổ sung cho các quầy hàng có vị trí 02 mặt tiền nằm trong nhà lồng chính của chợ Đ cũ đối với bà Phạm Thị A.

+ Quyết định số 2895/QĐ-UBND ngày 02/7/2021 của Chủ tịch UBND huyện L về giải quyết khiếu nại đối với bà Phạm Thị A.

+ Quyết định số 4175/QĐ-UBND ngày 09/11/2020 về phê duyệt danh sách các tiểu thương đủ điều kiện bốc thăm quầy hàng từ chợ Đ cũ sang chợ Đ mới.

+ Quyết định số 4176/QĐ-UBND ngày 09/11/2020 của UBND huyện L về phê duyệt kế hoạch tổ chức bốc thăm tại chợ Đ.

+ Buộc UBND huyện L phải bồi thường giá trị về đất, giá trị tài sản, giá trị thương mại của quầy hàng, hỗ trợ di dời theo quy định của pháp luật.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí hành chính sơ thẩm và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 26/8/2022, bà Phạm Thị A có đơn kháng cáo đề nghị hủy toàn bộ bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, người đại diện theo ủy quyền và người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người khởi kiện đề nghị Hội đồng xét xử hủy bản án sơ thẩm để xét xử lại do cấp sơ thẩm vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng. Đồng thời đề nghị thay đổi người tiến hành tố tụng tại phiên tòa phúc thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án:

- Về việc chấp hành pháp luật: Hội đồng xét xử phúc thẩm và những người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng các quy định của Luật tố tụng hành chính. Đại diện người khởi kiện đề nghị thay đổi Hội đồng xét xử phúc thẩm là không có cơ sở chấp nhận.

- Về nội dung: Tòa án cấp sơ thẩm giải quyết là có căn cứ, đúng quy định pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng cáo của người khởi kiện, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh luận tại phiên tòa, sau khi nghe ý kiến của luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người khởi kiện và ý kiến của kiểm sát viên, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về hình thức: Đơn kháng cáo của bà Phạm Thị A làm trong hạn luật định, hợp lệ nên được Hội đồng xét xử xem xét theo trình tự phúc thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện người khởi kiện đề nghị thay đổi Hội đồng xét xử phúc thẩm do trước đó đã xét xử vụ án có tính chất tương tự. Hội đồng xét xử xét thấy những người tiến hành tố tụng tại phiên tòa phúc thẩm không thuộc trường hợp phải từ chối hoặc thay đổi theo quy định tại Điều 45 Luật tố tụng hành chính. Vì vậy, yêu cầu này của đại diện người khởi kiện không có cơ sở chấp nhận.

[2] Về nội dung:

[2.1]. Chợ Đ có nguồn gốc là chợ tạm hình thành từ năm 1989-1990. Năm 1994, UBND huyện L xây dựng chợ Đ với 246 điểm kinh doanh và giao cho Ban tài chính vật giá huyện L quản lý. Sau khi xây dựng, UBND huyện L đã bán 209 điểm kinh doanh cho các hộ tiểu thương với giá từ 02- 2,5 triệu đồng/điểm kinh doanh *(tùy thuộc vào từng vị trí thuận lợi),* còn 37 điểm kinh doanh không bán.

Trong 209 điểm kinh doanh các hộ tiểu thương có bà Phạm Thị A đã được UBND huyện L cấp Giấy chứng nhận quyền sở hữu quầy số 15 (nay là quầy 59) ngày 29/01/1992. Tất cả các giấy chứng nhận quyền sở hữu quầy hàng không ghi thời hạn và thể hiện các hộ tiểu thương được phép sang nhượng quầy hàng khi không còn nhu cầu sử dụng với sự thống nhất của Ban tài chính huyện.

Tuy nhiên, đến năm 2012 thực hiện theo Văn bản số 5613/UBND-KT về hợp đồng mẫu thuê, sử dụng điểm kinh doanh tại các chợ trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng, Ban quản lý chợ L đã dừng việc cấp Giấy chứng nhận quyền sở hữu quầy cho các hộ tiểu thương mà chuyển sang hình thức ký hợp đồng thuê nhưng các hộ tiểu thương không đồng ý.

[2.2]. Theo bản đồ địa chính thị trấn Đ, đo vẽ năm 1992, chợ Đ thuộc thửa số 156, diện tích 7.135 m^2 *(tờ bản đồ số 16),* loại đất chuyên dùng. Theo tờ bản đồ địa chính thị trấn Đ, đo vẽ năm 2004, chợ Đ thuộc thửa số 221, diện tích 6.665,8m^2, thửa số 64, diện tích 1.447,4m^2 *(tờ bản đồ số 61);* thửa số 587, diện tích 100,5m^2 *(tờ bản đồ số 62),* loại đất chuyên dùng. Tại Sổ mục kê thị trấn Đ được duyệt ngày 30/8/2005, thì các thửa số 221, 64, 587 thể hiện người quản lý, sử dụng là: Chợ L. Theo Quyết định số 1674/QĐ-UBND ngày 06/11/1997 của UBND tỉnh về việc phê duyệt quy hoạch chung thị trấn Đ, xác định chợ Đ là đất chợ thuộc quyền quản lý của Nhà nước.

Từ năm 1989 đến nay, UBND huyện giao cho Ban Tài chính vật giá huyện (nay là phòng Tài chính – Kế hoạch), UBND thị trấn Đ và Ban quản lý chợ L quản lý. Toàn bộ nguồn vốn đầu tư xây dựng chợ Đ cũ do UBND huyện đầu tư xây dựng, sau khi xây dựng chợ hoàn thành, UBND huyện đã tổ chức bán tài sản trên đất (các quầy hàng) cho các hộ thương nhân để thu hồi vốn đầu tư, các hộ kinh doanh mua quầy được UBND huyện cấp thẻ quầy không ghi thời hạn sử dụng trong đó có hộ bà Phạm Thị A . Theo đó, hộ bà A được UBND huyện cấp thẻ quầy bán hàng là chủ sở hữu tài sản hợp pháp các của quầy bán hàng, không phải là người được cấp quyền sử dụng đất.

Bà A không có các giấy tờ chứng minh quyền sử dụng hợp pháp đối với diện tích đất tại khu vực chợ Đ nên không đủ điều kiện được bồi thường về đất khi Nhà nước thu hồi đất theo quy định tại Điều 75 Luật Đất đai năm 2013. Do vậy, khi triển khai thực hiện Dự án Khu đô thị mới - Trung trung tâm thương mại thị trấn Đ, UBND huyện L ban hành Quyết định số 194 chỉ tính toán bồi thường về tài sản trên đất (giá trị xây dựng các quầy hàng) theo quy định tại Điều 88, Luật đất đai năm 2013 và không tính toán bồi thường, hỗ trợ về đất là đúng quy định của pháp luật.

[2.3]. Về bồi thường tài sản trên đất:

Tháng 5/2020 Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện L đã xây dựng phương án bồi thường các điểm kinh doanh có Giấy chứng nhận quyền sở hữu quầy hàng bằng 100% giá trị xây dựng mới *(cách tính như sau: giá xây dựng 04 nhà lồng mới, chia ra giá trị trên 01 m^2, sau đó bồi thường cho các hộ tiểu thương được cấp thẻ quầy).* Phương pháp tính toán khối lượng: đối với giá trị xây dựng các

quầy hàng: UBND huyện L tính toán giá trị trung bình 01m^2 xây dựng chợ bằng cách lấy tổng giá trị xây dựng mới của chợ chia cho tổng diện tích xây dựng, sau đó, lấy diện tích từng quầy hàng nhân với giá trị trung bình 01 m^2 xây dựng chợ để tính toán bồi thường. Theo chiết tính của Trung tâm phát triển quỹ đất huyện thì tổng giá trị xây dựng chợ là 5.123.644.323 đồng, tổng diện tích xây dựng là 1.080 m^2. Như vậy giá trị 01m^2 xây dựng là 5.123.644.323 đồng/1.080m^2 = 4.744.000 đồng/m^2.

Đối với phần các hộ tiểu thương đã đầu tư, cơi nới mà không thể di dời *(tường, trần, nền, cửa, kệ làm bằng chất liệu gỗ, gạch, xi măng),* phần tài sản này do các hộ tiểu thương tự xây dựng, cơi nới nhưng không bị các cơ quan chức năng xử lý về trật tự xây dựng. Do vậy, Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện đã xây dựng phương án bồi thường bằng 80% giá trị xây dựng mới theo quy định tại khoản 1 Điều 13 Quyết định số 50/2017/QĐ-UBND ngày 29-12-2017 của UBND tỉnh quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng: *"Các trường hợp nhà, công trình xây dựng được tính hỗ trợ tối đa bằng 80% mức bồi thường, bao gồm: Không có văn bản xử lý, ngăn chặn của cấp có thẩm quyền".*

Việc tính toán, bồi thường như trên đã hoàn toàn phù hợp về mức bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng. Hiện nay Chợ Đ đã được xây dựng mới cách vị trí chợ Đ cũ khoảng 100m; đã bố trí ưu tiên cho các hộ có giấy chứng nhận quyền sở hữu quầy hàng bốc thăm quầy hàng ở chợ Đ mới. Ngoài ra, ngày 01/7/2021, Ủy ban nhân dân huyện L ban hành Quyết định số 2801/QĐ-UBND phê duyệt phương án bồi thường bổ sung cho các quầy hàng có vị trí 02 mặt tiền nằm trong nhà lồng chính của chợ Đ cũ, trong danh sách đính kèm Quyết định số 2801/QĐ-UBND có 31 trường hợp được bồi thường bổ sung có tên bà Phạm Thị A. Như vậy, mọi quyền lợi của bà Phạm Thị A đã được UBND huyện L xem xét, giải quyết theo đúng quy định của pháp luật khi thu hồi giải phóng mặt bằng chợ Đ cũ.

[2.4] Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện L ban hành Quyết định số 2895/QĐ-UBND ngày 02/7/2021 giải quyết không chấp nhận khiếu nại của bà Phạm Thị A đối với Quyết định số 194/QĐ-UBND của Chủ tịch UBND huyện L là đúng quy định pháp luật.

[2.5]. Đối với yêu cầu hủy Quyết định số 4175/QĐ-UBND ngày 09/11/2020 về phê duyệt danh sách các tiểu thương đủ điều kiện bốc thăm quầy hàng từ chợ Đ cũ sang chợ Đ mới và Quyết định số 4176/QĐ-UBND ngày 09/11/2020, của UBND huyện L về phê duyệt kế hoạch tổ chức bốc thăm tại chợ Đ:

Quyết định số 4176/QĐ-UBND ngày 09/11/2020 của UBND huyện L có nội dung phê duyệt kế hoạch tổ chức bốc thăm tại chợ Đ được áp dụng đối với đối tượng theo Quyết định số 4175/QĐ-UBND ngày 09/11/2020 của UBND huyện L. Các đối tượng này được lập theo danh sách đính kèm Quyết định 4175/QĐ-UBND trong đó có bà A. Quyết định số 4175/QĐ-UBND, Quyết định số 4176/QĐ-UBND của UBND huyện L không làm ảnh hưởng đến quyền lợi hợp pháp của bà A nên không có cơ sở chấp nhận đối với yêu cầu khởi kiện này.

[2.6]. Tại phiên tòa phúc thẩm đại diện người khởi kiện đề nghị hủy bản án sơ thẩm để xét xử lại nhưng không cung cấp được tài liệu, chứng cứ chứng minh cấp sơ thẩm có vi phạm thủ tục tố tụng ảnh hưởng đến việc đánh giá khách quan vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của người khởi kiện.

[2.7]. Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bà Phạm Thị A; cần giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3]. Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4]. Do kháng cáo không được chấp nhận nên bà Phạm Thị A phải chịu án phí hành chính phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 241, Điều 242 Luật tố tụng hành chính;

Không chấp nhận kháng cáo của bà Phạm Thị A. Giữ nguyên Bản án hành chính sơ thẩm số 45/2022/HC-ST ngày 25 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

Áp dụng: Luật đất đai 1987; Luật đất đai 1993, sửa đổi, bổ sung năm 1998, 2001; Luật đất đai 2003, sửa đổi, bổ sung năm 2009; Luật đất đai 2013 và các Nghị định hướng dẫn thi hành; Luật khiếu nại số 02/2011/QH13 ngày 11/11/2011, Nghị định số 75/2012/NĐ-CP ngày 03/10/2012 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khiếu nại; Thông tư số 07/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình giải quyết khiếu nại hành chính; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/. Bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Phạm Thị A về việc yêu cầu hủy:

+ Một phần Quyết định số 194/QĐ-UBND ngày 13/01/2021 của UBND huyện L về phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng chợ Đ cũ liên quan đến việc bồi thường đối với bà Phạm Thị A;

+ Quyết định số 2801/QĐ-UBND ngày 01/7/2021 của UBND huyện L phê duyệt phương án bồi thường bổ sung cho các quầy hàng có vị trí 02 mặt tiền nằm trong nhà lồng chính của chợ Đ cũ đối với bà Phạm Thị A;

+ Quyết định số 2895/QĐ-UBND ngày 02/7/2021 của Chủ tịch UBND huyện L về giải quyết khiếu nại đối với bà Phạm Thị A;

+ Quyết định số 4175/QĐ-UBND ngày 09/11/2020 về phê duyệt danh sách các tiểu thương đủ điều kiện bốc thăm quầy hàng từ chợ Đ cũ sang chợ Đ mới;

+ Quyết định số 4176/QĐ-UBND ngày 09/11/2020 của UBND huyện L về phê duyệt kế hoạch tổ chức bốc thăm tại chợ Đ;

+ Buộc UBND huyện L phải bồi thường giá trị về đất, giá trị tài sản, giá trị thương mại của quầy hàng, hỗ trợ di dời theo quy định của pháp luật.

2/. Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

3/. Bà Phạm Thị A phải chịu 300.000 đồng án phí hành chính phúc thẩm; được khấu trừ 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0010677 ngày 26/8/2022 của Cục Thi hành án án dân sự tỉnh Lâm Đồng vào phần án phí phải chịu.

4/. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND Lâm Đồng;
- Cục THADS Lâm Đồng;
- ĐS (4);
- Lưu VP (3), HS (2).14b.TTPT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Thanh Dũng